

NGÀY THI: 05/10/2014

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	TÌNH TRẠNG HỌC TẬP (%)				ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	H	M	F	SỐ	CHỮ	
					15	15	15	55	100		
1	162213278	Trần Thanh Pháp	K16XDD2	MEC 211 A	8	1	2	2.5	0.0	Không	
2	168212758	Nguyễn Quang Tá	T16XDDB	MEC 211 A	8	6.8	4	7	6.7	Sáu phẩy Bảy	
3	161217626	Ngô Tất Thọ	K16XCD3	MEC 211 A	9	3.5	5	1	0.0	Không	
4	162213340	Nguyễn Hoàng Tuấn	K16XDD2	MEC 211 A	7	3.8	5.5	6.5	6.0	Sáu	
5	162213213	Nguyễn Đức Bình	K16XDD1	MEC 211 C	5	2	5	4	4.0	Bốn	
6	111150394	Đào Phi Hoàng	K14XDC	MEC 211 C	8	8	6.5	2	0.0	Không	

LẬP BẢNG

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 11 năm 2014
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thanh Tâm

ThS. Nguyễn Ân